

TÒA ÁN NHÂN D
HUYỆN THÁP MƯỜI
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 66/2024/HS-ST

Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN D HUYỆN THÁP MƯỜI

- TH1nh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân D: Ông Đào Văn Hiến

Ông Nguyễn Thanh Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Tấn Đạt - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án Huyện, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 27/HSST-QĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đoàn Thanh P, sinh năm 1980; nơi cư trú ấp LA, xã TM, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở hiện nay: Tổ 9, ấp 3, xã Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: nH1 trọ Minh Bích ấp 4, xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; D tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đoàn Văn Việt, sinh năm 1956 (còn sống) và bà Hồ Thị Chói, sinh năm 1955 (còn sống); vợ tên Võ Thị Hồng Nhạn, sinh năm 1981; con có 01 người con, sinh năm 2009; gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự không; bị cáo áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm: 1994 (đã chết)

Nơi cư trú: Ấp 3, xã GG, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Thị Diễm M là bà Thái Thị H, sinh năm 1973 và ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1972; nơi cư trú: Ấp 3, xã GG, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Quang H1, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Thạnh Tây, huyện Củ Chi, tH1nh phố Hồ Chí Minh

* Người làm chứng: Nguyễn Thị Thu T1, sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đoàn Thanh P có giấy phép lái xe hạng B2 do Công an tỉnh Đồng Tháp cấp vào ngày 19/10/2018. Vào khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 05/05/2022, P điều khiển xe ô tô 7 chỗ ngồi biển số 66A-101.95 chở vợ tên Võ Thị Hồng Nhạn và con tên Đoàn Phát trên đường Hồ Chí Minh đi từ hướng xã Mỹ Quý về thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp, P nhìn thấy xe mô tô mang biển số 66F1-955.42 do Nguyễn Thị Diễm M điều khiển đang đi cùng chiều phía trước; phía trước ở phần đường bên trái có xe ô tô loại 4 chỗ ngồi mang biển số 51H-567.10, do anh Trần Quang H1 đang di chuyển đến theo hướng ngược lại. Lúc này, P điều khiển xe ô tô vượt qua xe mô tô do M điều khiển. Khi xe của P vượt lên ở phía bên trái xe mô tô của M thì thân xe ô tô biển số 66A-101.95 của P va chạm vào tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 66F1 - 955.42 của M. Sau khi va chạm, xe của P tiếp tục chạy về phía trước, xe của M chao đảo và ngã qua phần đường bên trái theo hướng từ xã Mỹ Quý đi thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười. Cùng lúc này xe ô tô mang biển số 51H-567.10 do anh H1 điều khiển vừa chạy đến. Do M ngã bất ngờ ngay trước đầu xe của mình, anh H1 không kịp xử lý tránh nên xe của anh H1 đã đụng trúng xe mô tô và cán qua người của M. Hậu quả, M tử vong trên đường đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Tháp Mười, các p tiện bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Đoạn đường được trải bê tông nhựa màu đen rộng 6^m70, có vạch kẻ đường chia đoạn đường tH1nh hai làn đường, mặt đường khô. Chọn mép bên phải theo hướng chợ Đường Thét đi thị trấn Mỹ An làm mép đường chuẩn. Xác định tâm vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 51H - 567.10 và xe mô tô biển số 66F1-955.42 cách mép đường chuẩn là 3^m95.

Tại Bản kết luận giám định số 819/KL-KTHS ngày 20/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Dấu vết trầy xước ở cửa trước, cửa sau bên phải của xe ô tô biển số 66A - 101.95 phù hợp với dấu vết trầy xước ở mặt ngoài tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 66F1 - 955.42. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 66A-101.95 với xe mô tô biển số 66F1-955.42 trên mặt đường là ở phía trước đầu vết cày (ký hiệu số 3) thuộc phần đường bên phải theo hướng xã Mỹ Quý đi thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười. Hệ thống dấu vết gãy, vỡ đầu xe (gồm đồng hồ báo tốc độ, ốp nhựa phía trước đầu xe, ốp nhựa

phía dưới đầu xe, ốp nhựa phía sau đầu xe, đèn chiếu sáng và mặt nạ phía trước đầu xe) của xe mô tô biển số 66F1-955.42 phù hợp với hệ thống dấu vết trầy xước, gãy, vỡ ở cản phía trước, đèn sương mù phía trước, mặt ngoài lớp xe phía trước và mặt ngoài mâm bánh trước, bên trái của xe ô tô biển số 51H - 567.10.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 421/KL-KTHS ngày 20/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Nguyễn Thị Diễm M bị đa chấn thương trong đó chấn thương vùng đầu làm nứt, vỡ xương sọ gây dập và xuất huyết hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân gây tử vong.

Các mẫu máu thu giữ của Đoàn Thanh P, Trần Quang H1 và Nguyễn Thị Diễm M qua giám định đều không phát hiện tH1nh phần cồn.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô mang biển số 66F1 - 955.42; 01 xe ô tô mang biển số 66A - 101.95; 01 xe ô tô mang biển số 51H -567.10. Xét không cần thiết tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm D sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo P đã tự nguyện bồi thường số tiền 70.000.000 đồng, anh H1 tự nguyện hỗ trợ cho gia đình M số tiền 70.000.000 đồng. Đại diện theo pháp luật của M là bà Thái Thị H đã nhận tiền và có đơn đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo Đoàn Thanh P.

Quá trình điều tra bị cáo Đoàn Thanh P thừa nhận H1nh vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 64/CT-VKSTM ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, đã truy tố bị cáo Đoàn Thanh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật hình sự năm 2015).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Tháp Mười thực H1nh quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích H1nh vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Căn cứ Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh P từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm.

+ Về trách nhiệm D sự: Đã giải quyết xong.

+ Về vật chứng: Đã xử lý xong.

- Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thanh P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo Đoàn Thanh P nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt đại diện theo pháp luật của bị hại Nguyễn Thị Diễm M là bà Thái Thị H, ông Nguyễn Văn D, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Quang H1 và người làm chứng là chị Nguyễn Thị Thu T1. Xét thấy, người đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, cùng vắng mặt (lần thứ hai) không có lý do nhưng đã có lời khai của những người này trong hồ sơ vụ án, nên không gây trở ngại cho việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến H1nh xét xử.

[2] Về H1nh vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về H1nh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tiến H1nh tố tụng, người tiến H1nh tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Thanh P khai: Bị cáo P điều khiển xe ô tô 07 chỗ ngồi mang biển số 66A - 101.95 tham gia giao thông vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 66F1 - 955.42 do Nguyễn Thị Diễm M điều khiển làm cho xe M điều khiển ngã sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển, tạo sự kiện bất ngờ, làm cho anh Trần Quang H1 không kịp xử lý tránh dẫn đến cán trúng người bị hại M, hậu quả bị hại M tử vong. Vụ án xảy ra vào ngày 05/5/2022 tại ấp 4, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Xét, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế. Đoạn đường được trải bê tông nhựa màu đen rộng 6^m70, có vạch kẻ đường chia đoạn đường tH1nh hai làn đường, mặt đường khô. Chọn mép bên phải theo hướng chợ Đường Thét đi thị trấn Mỹ An làm mép đường chuẩn. Xác định tâm vùng va chạm giữa xe ô tô biển số 51H - 567.10 và xe mô tô biển số 66F1-955.42 cách mép đường chuẩn là 3^m95.

Tại Bản kết luận giám định số 819/KL-KTHS ngày 20/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Dấu vết trầy xước ở cửa trước, cửa sau bên phải của xe ô tô biển số 66A - 101.95 phù hợp với dấu vết trầy xước ở mặt ngoài tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 66F1 - 955.42. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 66A-101.95 với xe mô tô biển số 66F1-955.42 trên mặt đường là ở phía trước đầu vết cày (ký hiệu số 3) thuộc phần đường bên phải theo hướng xã Mỹ Quý đi thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười. Hệ thống dấu vết gãy, vỡ đầu xe (gồm đồng hồ báo tốc độ, ốp nhựa phía trước đầu xe, ốp nhựa phía dưới đầu xe, ốp nhựa phía sau đầu xe, đèn chiếu sáng và mặt nạ phía trước đầu xe) của xe mô tô biển số 66F1-955.42 phù hợp với hệ thống dấu vết trầy xước, gãy, vỡ ở cản phía trước, đèn sương mù phía trước, mặt ngoài lớp xe phía trước và mặt ngoài mâm bánh trước, bên trái của xe ô tô biển số 51H - 567.10.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 421/KL-KTHS ngày 20/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Nguyễn Thị Diễm M bị đa chấn thương trong đó chấn thương vùng đầu làm nứt, vỡ xương sọ gây dập và xuất huyết hai bên bán cầu đại não là nguyên nhân gây tử vong.

Các mẫu máu thu giữ của Đoàn Thanh P, Trần Quang H1 và Nguyễn Thị Diễm M qua giám định đều không phát hiện tH1nh phần cùn.

[4] Do đó, Viện kiểm sát huyện Tháp Mười truy tố bị cáo Đoàn Thanh P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

[5] Xét, nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo Đoàn Thanh P đã có H1nh vi điều khiển xe ô tô 07 chỗ ngồi mang biển số 66A – 101.95 tham gia giao thông vượt không đảm bảo an toàn dẫn đến gây ra tai nạn với xe mô tô biển số 66F1 – 955.42 do Nguyễn Thị Diễm M điều khiển làm cho xe M điều khiển ngã sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển, tạo sự kiện bất ngờ, làm cho anh Trần Quang H1 không kịp xử lý tránh dẫn đến cán trúng người bị hại M, hậu quả bị hại M tử vong

H1nh vi của bị cáo Đoàn Thanh P đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008. H1nh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, gây hậu quả xâm phạm đến tính mạng của người khác.

[6] Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án tương xứng với H1nh vi phạm tội của bị cáo, nhằm để phòng

ngừa trong toàn xã hội nói chung và tại địa p huyện Tháp Mười nói riêng, do các tội phạm về vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ đang có chiều hướng gia tăng.

[7] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; tH1nh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình công tác trong ngành công an, bị cáo P có tH1nh tích xuất sắc, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ về vang hạm nhất, nhì, ba; đại diện bị hại đề nghị không xử lý hình sự đối với bị cáo (quy định tại điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự).

Đồng thời, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự; và nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[8] Xét, đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân D huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, riêng về phần mức án phạt tù, Hội đồng xét xử sẽ xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ, cũng như tình tiết giảm nhẹ của bị cáo trong vụ án này để xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm D sự: Đã giải quyết xong

[10] Về vật chứng: Đã xử lý xong.

[11] Đối với Trần Quang H1, xác định H1nh vi điều khiển p tiện cán trúng người bị hại M dẫn đến tử vong là sự kiện bất ngờ, không có dấu hiệu tội phạm. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo Đoàn Thanh P bị kết tội; bị cáo không thuộc trường hợp không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 11 và không thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Do đó, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này theo quy định tại Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thanh P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thanh P 01 (Một) năm tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2024).

Giao bị cáo Đoàn Thanh P cho Ủy ban nhân D Đốc Bình Kiều, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92, Điều 93 của Luật Thi H1nh án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi H1nh án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp H1nh hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện H1nh vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp H1nh hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về trách nhiệm D sự: Đã giải quyết xong

3. Về vật chứng: Đã xử lý xong.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đoàn Thanh P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đoàn Thanh P có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đại diện cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi H1nh theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi H1nh án D sự, thì người được thi H1nh án D sự, người phải thi H1nh án D sự có quyền thỏa thuận thi H1nh án, quyền yêu cầu thi H1nh án, tự nguyện thi H1nh án hoặc bị cưỡng chế thi H1nh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi H1nh án D sự; thời hiệu thi H1nh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi H1nh án D sự.

Nơi nhận:

- VKS Tỉnh, Huyện;
- Tòa án Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- NH1 tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Đặt).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)**

Lê Văn Ngọc

